

BÀN VỀ VIỆC BỒI DƯỠNG CHIẾN LƯỢC HỌC NGOẠI NGỮ CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHUYÊN NGỮ

Hoàng Thị Xuân Hoa

Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Anh – Mỹ

Trường Đại học Ngoại ngữ

Đại học Quốc gia Hà Nội

1. Chiến lược học tập là gì?

Hãy xem một số thí dụ sau: Lan xem các chương trình TV bằng tiếng Anh, cố gắng đoán nghĩa các cụm từ và cấu trúc mới nghe được trong chương trình, vừa xem vừa dự đoán những gì sắp xảy ra tiếp theo. Nam cố gắng học thuộc lòng các từ mới trong từng trang từ điển. Long cố gắng tìm người bản ngữ tiếng Anh để trò chuyện với họ mỗi tuần một lần, thông qua đó phát triển kỹ năng nói của mình. Hương luôn tìm cách sử dụng những từ ngữ vừa học được vào mọi tình huống trong cuộc sống hàng ngày của mình, kể cả suy nghĩ cũng bằng tiếng Anh. Bình dán tất cả các từ mới học được lên tường. Minh học qua lời các bài hát tiếng Anh. Phương thường xuyên tìm đọc tất cả các báo tiếng Anh. Hoa vẽ tranh về tất cả các từ mình học và sau đó vẽ biểu đồ các từ tiếng Anh về các mối quan hệ giữa chúng. Cúc khi đọc sử dụng bút đánh dấu những từ và cụm từ cần thiết, sau đó viết dàn ý bài đọc đó và viết tóm tắt. Hồng viết nhật ký bằng tiếng Anh. Lân tính tình nhút nhát, luôn tự tìm cách khích lệ bản thân để vượt qua được bản tính đó và tham gia nói tiếng Anh trong lớp nhiều hơn.

Tất cả những người đó đã sử dụng chiến lược học tập, đó chính là các hành động cụ thể, các bước hoặc thủ thuật mà người học sử dụng

(thường là có ý thức) để học tiếng Anh được tốt hơn. Các hoạt động đó thường nhằm giúp người học hiểu kỹ hơn, ghi nhớ tốt hơn và sử dụng thành thạo hơn tiếng Anh. Chiến lược học là các công cụ tự điều chỉnh việc tham gia vào quá trình học tập của người học để phát triển kỹ năng giao tiếp.

Các nhà nghiên cứu khác nhau có những quan niệm và định nghĩa khác nhau về chiến lược học tập. Nhưng nhìn chung có thể khái quát về các chiến lược học tập chính là: các quá trình tư duy, những cách thức cụ thể được vận dụng để tiếp cận một vấn đề hay một nhiệm vụ; các kiểu hoạt động để đạt đến một mục đích cuối cùng nào đó hoặc để kiểm soát các thao tác thông tin nhất định.

2. Các nhóm chiến lược học tập

Chiến lược học tập đã được một số nhà nghiên cứu chia ra thành các nhóm chính như sau:

(1) *Chiến lược trực tiếp còn gọi là chiến lược nhận thức (cognitive strategies)* gồm ba nhóm:

- + Cách thức ghi nhớ hiệu quả hơn;
- + Cách thức sử dụng tất cả các quá trình nhận thức;
- + Cách thức bù đắp kiến thức thiếu hụt;

(2) *Chiến lược gián tiếp còn gọi là chiến lược siêu nhận thức (metacognitive strategies) kiểm soát cả quá trình học tập gồm:*

- + Chiến lược tổ chức và đánh giá việc học tập của bản thân;
- + Chiến lược kiểm soát và điều khiển tình cảm của bản thân trong quá trình học tập;
- + Chiến lược học tập với những người khác.

3. Phong cách học tập và chiến lược học tập

Phong cách học tập là cách thức chung tiếp cận việc học tập. Phong cách học tập có liên quan đến cá tính: cởi mở hay dè dặt, hướng ngoại hay hướng nội, tự tôn hay tự ti, vui vẻ hay lo âu, v.v... Phong cách học tập cũng liên quan đến kiểu tư duy: bán cầu não trái mạnh hơn hay phải mạnh hơn, nhạy cảm hay không, biết chấp nhận những

điều chưa rõ ràng hay không v.v... Phong cách học tập của một cá nhân chịu ảnh hưởng của cả nguồn gốc văn hoá, xã hội và nền giáo dục mà người học nhận được trước đó. Phong cách luôn thể hiện ở cách thức cư xử thông thường. Người học ngoại ngữ giỏi là người biết điều khiển các mức độ phong cách khi tiếp xúc hàng ngày với ngoại ngữ. Có nghĩa là họ phải nhận biết được những kiểu phong cách tư duy nào có lợi cho việc học ngoại ngữ để rồi sau đó rèn luyện để phát triển các phong cách đó cho bản thân. Thí dụ, một người học có bản tính dè dặt, không ưa mạo hiểm, không chịu được những điều chưa rõ ràng sẽ khó có thể học ngoại ngữ thành công. Nhận thức được điều này, anh ta sẽ cố gắng thay đổi mình theo hướng ngược lại. Phong cách không phải là bất biến, không thay đổi được. Thực tế cho thấy thông qua một quá trình tự nhận biết, tìm hiểu bản thân, người học có thể dần thay đổi những đặc điểm trong tính cách làm cản trở sự thành công trong việc học ngoại ngữ của mình.

4. Mối quan hệ giữa phong cách học tập và chiến lược học tập

Phong cách học tập là yếu tố quyết định ảnh hưởng đến việc lựa chọn chiến lược học tập. Khi được phép học tập theo cách mình thích, người học thường sử dụng những chiến lược học phản ánh trực tiếp phong cách học tập mà họ ưa thích.

Thí dụ: Người học theo phong cách học tập phân tích (analytic style) thường thích dùng các chiến lược phân tích đối chiếu, học thuộc lòng các quy tắc, phân tích các thành tố từ và cấu trúc, trong khi đó những người theo phong cách tổng hợp lại thích dùng các chiến lược giúp họ hiểu được nội dung bao quát (như *skimming*, *scanning*, *predicting*)...

Việc bồi dưỡng chiến lược học tập sẽ giúp người học sử dụng các chiến lược vượt ra ngoài phong cách học tập của họ. Tuy nhiên, việc bồi dưỡng chiến lược học tập có tính đến phong cách học tập của người học sẽ giúp tránh được những “đụng độ” về phong cách học tập giữa người dạy và người học, giúp làm lộ ra những giá trị văn hoá và hiểu biết liên văn hoá sâu sắc hơn.

5. Những đặc điểm của người học ngoại ngữ thành công

- 1- Tự tìm kiếm cách học tập cho riêng mình, tự chịu trách nhiệm và kiểm soát được việc học tập của bản thân;
- 2- Sáng tạo và phát triển được “cảm nhận về ngôn ngữ” thông qua việc thử nghiệm vốn từ và ngữ pháp của ngôn ngữ đó;
- 3- Tự tạo cho mình những cơ hội để thực hành ngoại ngữ trong và ngoài lớp học;
- 4- Biết chấp nhận sự không chắc chắn, mơ hồ;
- 5- Biết cách sử dụng các biện pháp ghi nhớ để ghi nhận và tái tạo lại những gì đã học;
- 6- Biết khai thác mặt tích cực của lỗi, học tập được từ lỗi;
- 7- Biết vận dụng kiến thức ngôn ngữ, kể cả kiến thức về tiếng mẹ đẻ để học ngoại ngữ;
- 8- Không ngại mạo hiểm trong sử dụng ngoại ngữ và biết cách suy đoán thông minh;
- 9- Biết các thủ thuật để giữ cho các cuộc trò chuyện được liên tục;
- 10- Biết những chiến lược sử dụng ngôn ngữ nhất định để lấp đi những lỗ hổng trong khả năng ngôn ngữ của mình;
- 11- Biết các phong cách nói và viết khác nhau, biết thay đổi ngôn ngữ của mình cho phù hợp với hoàn cảnh sử dụng;
- 12- Biết sử dụng ngữ cảnh để hiểu bài;
- 13- Biết tổ chức các thông tin về ngôn ngữ mình học.

6. Tầm quan trọng của việc bồi dưỡng chiến lược học tập

Kết quả nghiên cứu thực nghiệm chứng minh rằng, việc sử dụng chiến lược học tập đúng đắn sẽ nâng cao hiệu quả học tập, giúp người học đạt được kết quả học tập tốt hơn. Nghiên cứu thực nghiệm cho thấy những người học ngoại ngữ có hiệu quả là những người nhận biết được những chiến lược mà mình sử dụng và tại sao phải sử dụng chúng. Họ biết lựa chọn các chiến lược phù hợp và sử dụng các chiến lược một cách đồng bộ. Trong quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy đại học theo phương hướng lấy người học làm trung tâm, cần bồi dưỡng phương pháp, chiến lược học tập đúng đắn và phù hợp để phát huy vai trò tự chủ, độc lập của người học.

7. Mục tiêu của việc bồi dưỡng chiến lược học tập cho sinh viên

- Giúp sinh viên nhận thức được các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của họ và tìm ra được cho mình những chiến lược phù hợp nhất;

- Luyện tập cho sinh viên biết cách sử dụng thành thạo và kết hợp các chiến lược học tập phù hợp nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong học tập;

- Giúp sinh viên tự chủ, độc lập và chịu trách nhiệm về quá trình học tập của mình;

- Giúp sinh viên có thể tiếp tục học tập có hiệu quả ngoài lớp học và sau khi khoá học kết thúc.

8. Một số phương pháp tìm hiểu chiến lược học của sinh viên

a- *Thông qua thảo luận trên lớp*: Tổ chức thảo luận trên lớp để sinh viên tự nói về các chiến lược học tập của mình và tìm hiểu, so sánh với những người khác.

b- *Thông qua nhật ký học tập của sinh viên*: Yêu cầu sinh viên ghi chép lại cách thức học tập từng kỹ năng của mình ở trên lớp cũng như khi tự học.

c- *Thông qua khảo sát*: Dùng câu hỏi khảo sát để tìm hiểu chiến lược học của sinh viên. Sau đây là một thí dụ về câu hỏi khảo sát:

Do these statements describe your way of learning? Circle the appropriate response.

- | | | |
|---|-----|----|
| 1. It doesn't matter if I don't understand every word. | yes | no |
| 2. I try and use new words as soon as I have learned them. | yes | no |
| 3. I plan what I am going to say before I speak. | yes | no |
| 4. If someone doesn't understand me, I try and say
it another way. | yes | no |
| 5. I try to find out my own problems in learning English. | yes | no |
| 6. My way of learning is different from the rest of the class. | yes | no |
| 7. I always ask people to explain things I don't understand. | yes | no |

- | | | |
|---|-----|----|
| 8. Out of class I always try and practice my English. | yes | no |
| 9. I try to think in English out of class. | yes | no |
| 10. It doesn't bother me if I make mistakes. | yes | no |

9. Bốn loại hoạt động bồi dưỡng học tập cho sinh viên

(1) *Các hoạt động tập trung vào quá trình học tập (learning process):* Các hoạt động này giúp sinh viên nhận ra họ muốn học như thế nào nhất, những gì sẽ giúp họ học tập tốt và những gì không có lợi cho học tập của họ, so sánh phương hướng học tập của họ với các sinh viên khác.

(2) *Các hoạt động tập trung vào hoàn cảnh, môi trường học tập:* Các hoạt động này giúp sinh viên tập trung vào các kiểu học (modes of learning) nhằm giúp họ phát triển các kỹ năng học tập trong các kiểu học khác nhau: làm việc cá nhân, làm việc chung cả lớp, làm việc theo nhóm, cặp, tự đánh giá và học tập ngoài lớp học.

(3) *Các hoạt động đối với các chiến lược cho các kỹ năng ngôn ngữ:* Các nhiệm vụ trong phạm trù này dạy cho sinh viên các chiến lược phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết.

(4) *Các hoạt động nhằm giới thiệu các chiến lược giúp sinh viên học tập các thành tố ngôn ngữ như phát âm, từ vựng, ngữ pháp và ngôn bản.* Cách thức vận dụng ngữ cảnh để tìm nghĩa của từ mới, cách thức kiểm soát được phát âm của mình, phương pháp phát triển kiến thức ngữ pháp thông qua các kinh nghiệm học tập theo phương pháp quy nạp và diễn dịch. Đặc biệt, phương pháp quy nạp rất cần thiết cho người học ngoại ngữ, nhất là những người mới đi lên từ môi trường giáo dục phổ thông trung học.

10. Kết luận

Mặc dù việc nghiên cứu các chiến lược học tập ngoại ngữ còn tương đối mới mẻ so với các lĩnh vực khác trong giảng dạy ngoại ngữ (được bắt đầu một cách nghiêm túc từ những năm 1980) nhưng những kết quả nghiên cứu đã cho thấy ý nghĩa tiềm năng lớn lao của nó đối với việc nâng cao hiệu quả và chất lượng của dạy và học ngoại ngữ. Giáo viên hoàn toàn có thể giúp sinh viên của mình nhận thức được sức mạnh của việc sử dụng một cách có ý thức các chiến lược học tập

giúp cho việc học diễn ra nhanh chóng hơn, dễ dàng hơn, hiệu quả và thú vị hơn. Việc bồi dưỡng các chiến lược học tập có thể kết hợp với các hoạt động học tập thông thường khác trên lớp học một cách tự nhiên nhưng rõ ràng (người học phải nhận thức được họ đang làm gì và lý do của việc làm đó). Việc đào tạo các chiến lược học tập có thể bao gồm cả các thông tin về phong cách học tập mà dựa vào đó người học có thể lựa chọn chiến lược học tập phù hợp cho bản thân. Bên cạnh việc bồi dưỡng chiến lược học tập giáo viên cũng cần quan tâm đến những khác biệt về văn hoá trong chiến lược và phong cách học tập để từ đó điều chỉnh hoạt động và phương pháp bồi dưỡng sao cho phù hợp nhất với đối tượng sinh viên của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1 Ellis, G., & Sinclair, B., (1989), *Learning to learn English: A course in learner training*, Cambridge: Cambridge University Press.
- 2 Nunan, D. (1995). *ATLAS: Learning-centred communication. Levels 1-4*. Boston, MA: Heinle & Heinle/ International Thompson.
- 3 Oxford, R.L., (1989). *Use of language learning strategies: A synthesis of studies with implications for strategy training*. *System*, 17, 235-247.
- 4 Oxford, R.L., (1990), *Language learning strategies: What every teacher should know*, New York: Newbury House/Harper & Row.
- 5 Oxford, R.L., (2002), *Language learning strategies in a nutshell: update and ESL suggestions in Methodology in language teaching*, ed. by Jack C. Richards, Willy A. Renandya, Cambridge University Press.